| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM NÔNG**<br>**TỈNH PHÚ THỌ**<br>-----o0o-----<br>Bản án số: 32/2019/HSST<br>Ngày 08 tháng 8 năm 2019 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------o0o--------- |

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG-TỈNH PHÚ THỌ**

**-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Đinh Thị Thu Huyền**

Các hội thẩm nhân dân : **1- Bà Khuất Thị Thanh Nhàn**

**2- Ông Lưu Quang Ngọc**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Duyên**- Cán bộ TAND huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: **Bà Phạm Thị Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Vinh B( Tức Nguyễn Minh B);**

Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14/02/1970;
Sinh, trú quán: Số 63, đường 15, phường P, quận B, TP Hà Nội;
Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không;
Trình độ học vấn: 01/12;
Bố đẻ: Nguyễn Quang T (Đã chết);
Mẹ đẻ: Phạm Thị L (Đã chết);
Vợ, con: chưa có;
+ Tiền án:

- Bản án số 211/2006/HSST ngày 13/6/2006 bị Toà án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".(chấp hành xong hình phạt ngày 16 tháng 3 năm 2012).

- Bản án số 307/2014/HSPT Ngày 26/4/2014 bị Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý"(chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2018).

+ Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (có mặt ).

**2. Họ và tên: Nguyễn Nhật T; Tên gọi khác: Không;**

Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/9/1985;

Sinh, trú quán: Tổ 12, phố T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Quốc Tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không;

Trình độ học vấn: 09/12;

Bố đẻ: Nguyễn Thư T, sinh năm 1954. Hiện đang ở tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Mẹ đẻ: Trần Thị C, sinh năm 1966 (Đã chết);

Vợ, con: chưa có;

+ Tiền án:

- Bản án số 45/2010/HSST Ngày 30/8/2010 bị Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 20 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt ngày 12/10/2011).

- Bản án số 182/2012/HSST Ngày 02/7/2012 bị Toà án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2013).

- Bản án số 406/2014/HSST Ngày 26/11/2014 bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". (chấp hành xong hình phạt ngày 05/5/2015).

- Bản án số 17/2015/HSST Ngày 14/5/2015 bị Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt ngày 05/11/2018).

+ Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (có mặt ).

**3. Họ và tên: Đoàn Văn Y; Tên gọi khác: Không;**

Giới tính: Nam Sinh ngày: 18/10/1963;

Sinh, trú quán: Đội 1, Đ, xã S, huyện B, thành Phố Hà Nội;

Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không;

Trình độ học vấn: 10/10;

Bố đẻ: Đoàn Văn D(đã chết);

Mẹ đẻ: Đào Thị H, sinh năm 1942;

Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1966;

(Mẹ và vợ hiện đều ở đội 1, xã S, huyện B, thành Phố Hà Nội);

Con: có 02 con (lớn 32 tuổi, nhỏ 29 tuổi);

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2019 đến ngày 02/6/2019 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại đội 1, xã S, huyện B, thành Phố Hà Nội (có mặt ).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/5/2019, tại khu 3, xã H, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện Tam Nông đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Nhật T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: Trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc có 01 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục, màu trắng(T khai là gói ma túy(heroin)T tàng trữ với mục đích để sử dụng) và trong túi quần phía trước bên trái của T đang mặc 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen(đã cũ, không có nắp đậy pin), số seri 353275050018465, có số thuê bao 0372.580.083(Tkhai đây là chiếc điện thoại T đã dùng để liên hệ mua ma túy). Tổ công tác Công an huyện Tam Nông đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật, đồng thời dẫn giải T về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Nhật T đã khai nhận về hành vi của mình như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/5/2019, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên T đã đi bộ từ nhà ở ra đường quốc lộ rồi đón xe khách đi đến khu vực đầu cầu Trung Hà (thuộc xã Thái Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội). T xuống xe và dùng số điện thoại 0372.580.083 gọi vào số thuê bao 0338.143.602 của Đoàn Văn Y để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000đồng (T biết Y qua 01 người bạn quen biết ngoài xã hội đã cho số điện thoại của Y và giới thiệu nhà Yở gần khu vực cầu Trung Hà. Đến nay, do đã lâu T không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bạn này). Y đồng ý và hẹn T đến điểm canh đê thuộc xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để gặp nhau giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T đi nhờ xe máy của một người đi đường(T không quen biết và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người này) đến địa điểm đã hẹn với Y. Khi đến nơi T gọi điện cho Yvà bảo: "*Em đến nơi rồi*", Y bảo T: "*Đợi ở đấy xong anh ra*". Khoảng 05 phút sau thì Y đi bộ ra nơi T đang đứng đợi và tại đây Yđã bán cho T 01 gói ma túy(heroin) với giá 300.000đồng. Sau đó, Y đi đâu, làm gì T không biết. T đúc gói ma túy vừa mua được của Y vào túi quần T đang mặc, T đi nhờ xe máy của một người qua đường đến khu vực đầu cầu Trung Hà để

đón xe khách đi về nhà, khi đi đến khu 3, xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác Công an huyện Tam Nông phát hiện bắt quả tang và thu giữ những vật chứng như đã nêu trên.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Nhật T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Đoàn Văn Y và đã phát hiện thu giữ: 03 gói giấy bên trong đều chứa chất bột, cục, màu trắng - Y khai đây là ma túy Y tàng trữ nhằm mục đích vừa sử dụng vừa gặp ai có nhu cầu thì sẽ bán **.**Thu tại túi quần phía trước bên phải Y đang mặc Số tiền 300.000đồng (Ykhai nhận đây là tiền do bán ma túy cho T mà có) và 01 chiếc điện thoại di động(Nhãn hiệu Nokia màu đen( đã cũ) có số seri 352404054197031, có số thuê bao 0338.143.602,Y khai là điện thoại dùng liên lạc để mua bán ma túy với T). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Y, niêm phong vật chứng đã thu giữ và đưa Y về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đoàn Văn Y đã khai nhận: Khoảng 15 giờ 10 phút, ngày 24/5/2019, Y đã bán 01 gói ma túy cho T với giá 300.000đồng (tại điểm canh đê thuộc xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) 03 gói giấy bên trong có chứa chất bột, cục, màu trắng thu giữ tại nhà ở và trên người Y, quá trình khám xét Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ là ma túy, Y tàng trữ để sử dụng cho bản thân và nếu gặp ai có nhu cầu hỏi mua thì Yến sẽ bán. Về nguồn gốc số ma túy mà Y bị thu giữ và đã bán cho T là do: Khoảng 09 giờ ngày 20/5/2019, Y đi xe ôtô khách xuống khu vực chợ Long Biên(thuộc phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) để tìm mua ma túy. Khi đến nơi Y gặp một người đàn ông trông giống người nghiện (sau này Y mới biết người này là Nguyễn Vinh B), Y lại gần và hỏi: "*Anh có ma túy không, bán cho em 500.000đồng*", B nhìn Y rồi trả lời: "*Có*" và bảo Y đi cùng về nhà B để giao dịch mua bán ma túy, Y đã được B bán cho 01 gói ma túy với giá 500.000đồng. Sau khi mua bán ma túy xong, B giới thiệu tên, tuổi và địa chỉ nhà ở cụ thể của B và cho Y số điện thoại 0326.808.954, bảo Y khi nào cần mua ma túy thì liên hệ với B theo số điện thoại này. Sau khi mua được ma túy, Y ra đón xe khách rồi đi về nhà. Số ma túy sau khi mua được Y đã chia thành 5 gói nhỏ( Y đã sử dụng hết 01 gói và đã đã bán cho T 01 gói) còn 03 gói Y cất dấu ở nhà, đã bị Công an khám xét và phát hiện thu giữ như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Đoàn Văn Y, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Nguyễn Vinh B và thu giữ: Trong phòng ngủ của gia đình B được 06 gói nilon(có mặt ngoài và mặt trong màu đen) được hàn kín, bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng và 01 điện thoại di động Masstel số Imei1:867491030020104 và Imei2: 867491030045101(có số thuê bao 0326.808.954). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã niêm phong vật chứng đã thu giữ và ra lệnh giữ người trong

trường hợp khẩn cấp và dẫn giải Nguyễn Vinh B về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Vinh B đã khai nhận: Ngày 20/5/2019, B đã có hành vi bán trái phép chất ma túy( tại nhà ở của B) cho Y với giá 500.000đồng nhằm mục đích thu lời bất chính. Đối với 06 gói nilon (có mặt ngoài, mặt trong màu đen)bên trong có chứa chất bột, cục, màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp là ma tuý(heroin) B tàng trữ với mục đích để sử dụng và nếu có người hỏi mua thì B sẽ bán. Về nguồn gốc số ma tuý B khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng cao gầy, da ngăm đen(B không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này) được một gói ma tuý tại khu vực chợ Long Biên với giá 2.000.000đồng. Sau khi mua được ma tuý, B đi về nhà và chia gói ma tuý trên thành 10 gói nhỏ( Bđã sử dụng 03 gói và đã bán cho Y 01 gói) còn lại 06 gói B cất giấu tại phòng ngủ gia đình và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông phát hiện đã thu giữ như nêu ở trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã tiến hành trưng cầu giám định số chất bột, cục, màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Nhật T (bì niêm phong số 01), Đoàn Văn Y (bì niêm phong số 02), Nguyễn Vinh B (bì niêm phong số 03). Tại bản Kết luận giám định số 657 ngày 28/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã giám định và kết luận:

*"Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong (bì niêm phong số 01) gửi giám định là ma tuý; có khối lượng là: 0,189 gam, loại: Heroine.*

*- Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong (bì niêm phong số 02) gửi giám định là ma tuý; có khối lượng là: 0,306 gam, loại: Heroine".*

Đối với chất bột, cục, màu trắng trong (bì niêm phong số 03) tại Kết luận giám định số 670 ngày 01/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

*"Mẫu chất bột, cục màu trắng bên trong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng là: 0,770 gam, loại: Heroine.*

**Heroine: Số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"*

Căn cứ lời khai của Nguyễn Vinh B, Cơ quan điều tra đã xác minh về người đàn ông có đặc điểm: Khoảng 40 tuổi, dáng cao gầy, da ngăm đen, trông giống người nghiện ma tuý ở khu vực chợ Long Biên thuộc phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ( theo lời khai của B) đã bán ma túy cho B vào ngày 19/5/2019. Tuy nhiên, do không xác định được rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên chưa có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT - VKSTN - HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Nhật T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma*

*tuý*" theo quy định tại điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Văn Y về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyên Tam Nông thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*"; Bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"; Bị cáo Đoàn Văn Y phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

1, Đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2019.

2, Đề nghị áp dụng điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2019.

3, Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Y từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 24/5/2019 đến ngày 02/6/2019). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- ***Về xử lý vật chứng***: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền Y bán ma túy cho T mà có. Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.9044901.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông ngày 10/7/2019).

+ Tịch thu tiêu hủy 0, 944 gam chất bột cục màu trắng (trong đó: Bì số 01 có 0,157gam; bì số 02 có 0,215 gam và bì số 03 có 0,572 gam) là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký, điểm chỉ của các thành phần liên quan tại các mép dán(Bì số 657/KLGĐ và bì số 670/KLGĐ).

+ Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động đều đã qua sử dụng( gồm 01 điện thoại Nokia, số seri 352404054197031 có số thuê bao 0338.143.602; 01 điện thoại Nokia, không có nắp đậy pin, số seri 353275050018465, có số thuê bao 0372.580.083)

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) 01 điện thoại di động Masstel, có số Imei1: 867491030020104 và Imei2: 867491030045101, có số thuê bao 0326.808.954 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2019 giữa Công an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông).

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) số tiền 500.000đ ( Năm trăm nghìn đồng ) là tiền B bán ma túy cho Y để sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B), Nguyễn Nhật T, Đoàn Văn Y đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nh-cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Nhật T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,189 gam chất ma tuý(Heroine) tại khu 3, xã Hồng Đà, huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ, nhằm mục đích để sử dụng và đã bị phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Vinh B đã có hành vi bán trái phép 0,495g chất ma tuý( Heroin) cho Đoàn Văn Y với giá 500.000đồng tại nhà ở của B vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/5/2019. Ngoài ra, Nguyễn Vinh B còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,770 gam chất ma túy(hêrôin) nhằm mục đích vừa sử dụng vừa gặp ai có nhu cầu hỏi mua thì sẽ bán( thu giữ khi khám xét nhà ở của Bá).

Đối với Đoàn Văn Y, sau khi mua được ma tuý của Nguyễn Vinh B, thì Y đã chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và khi gặp ai có nhu cầu hỏi mua thì Y sẽ bán. Và đến khoảng 15 giờ 10 phút ngày 24/5/2019( tại điếm canh đê thuộc địa phận xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) Đoàn Văn Y đã bán trái phép 0,189gam ma tuý(Heroine) cho Nguyễn Nhật T với giá 300.000đồng. Ngoài ra Đoàn Văn Y còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,306 gam chất ma túy (hêrôin) nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa để bán khi có người hỏi mua( thu giữ khi khám xét nhà ở và trên người của Y).

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội; Lời khai người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, các bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Nhật T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự; Đoàn

Văn Yphạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo quy định tại Điều 249, điều 251 Bộ luật hình sự.

**Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:**

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a)…*

*…*

*q) Tái phạm nguy hiểm."*

**Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*…*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*a)…*

*…*

*o) Tái phạm nguy hiểm.".*

[2] Xét thấy tính chất vụ án là thuộc tr- ờng hợp tội phạm rất nghiêm trọng vì ma tuý nó trực tiếp đầu độc hệ thần kinh của người sử dụng, ảnh hưởng đến sức khoẻ, giống nòi, gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thế nhưng các bị cáo lại thực hiện một trong những hành vi được Bộ luật hình sự qui định là tội phạm và có hình phạt nghiêm khắc. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò, nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) có tiền án ngày 13/6/2006 bị Toà án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".(chấp hành xong hình phạt ngày 16 tháng 3 năm 2012); Ngày 26/4/2014 bị Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý"(chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2018) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó

cải tạo và coi thường pháp luật. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhưng không chịu lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,495g chất ma tuý( Heroin) cho Đoàn Văn Y với giá 500.000đồng tại nhà ở của B vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/5/2019. Ngoài ra, Nguyễn Vinh B còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,770 gam chất ma túy(hêrôin) nhằm mục đích vừa sử dụng vừa gặp ai có nhu cầu hỏi mua thì sẽ bán( thu giữ khi khám xét nhà ở của Bá). Bị cáo Đoàn Văn Y là đối tượng nghiện ma túy nhưng không chịu lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên sau khi mua được ma tuý của Nguyễn Vinh B, thì Y đã chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và khi gặp ai có nhu cầu hỏi mua thì Yến sẽ bán. Và đến khoảng 15 giờ 10 phút ngày 24/5/2019( tại điếm canh đê thuộc địa phận xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) Đoàn Văn Y đã bán trái phép 0,189gam ma tuý(Heroine) cho Nguyễn Nhật T với giá 300.000đồng. Ngoài ra Đoàn Văn Y còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,306 gam chất ma túy (hêrôin) nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa để bán khi có người hỏi mua ( thu giữ khi khám xét nhà ở và trên người của Y). Bị cáo bán ma túy cho T nhằm mục đích thu lời bất chính, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo và coi thường pháp luật. Bị cáo Nguyễn Nhật T có tiền án Ngày 30/8/2010 bị Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 20 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt ngày 12/10/2011); Ngày 02/7/2012 bị Toà án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2013); Ngày 26/11/2014 bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". (chấp hành xong hình phạt ngày 05/5/2015); Ngày 14/5/2015 bị Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt ngày 05/11/2018). Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhưng không chịu lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,189 gam chất ma tuý(Heroine) nhằm mục đích để sử dụng và đã bị phát hiện bắt quả tang. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Y có đơn đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo về hoàn cảnh gia đình bị cáo phải nuôi mẹ già và có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương  nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ  một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Các bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B), Nguyễn Nhật T, Đoàn Văn Y không có tài sản gì do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông Nguyễn Vinh Bkhai Bá mua ma túy của người đàn ông có đặc điểm khoảng 40 tuổi, dáng cao gầy, da ngăm đen, trông giống người nghiện ma tuý ở khu vực chợ Long Biên thuộc phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã bán ma túy cho B vào ngày 19/5/2019. Tuy nhiên, do không xác định được rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[5] Về xử lývật chứng:

Đối với 0, 944 gam chất bột cục màu trắng (trong đó: Bì số 01 có 0,157gam; bì số 02 có 0,215 gam và bì số 03 có 0,572 gam) là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký, điểm chỉ của các thành phần liên quan tại các mép dán(Bì số 657/KLGĐ và bì số 670/KLGĐ) không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động đều đã qua sử dụng( gồm 01 điện thoại Nokia, số seri 352404054197031 có số thuê bao 0338.143.602 thu của Y; 01 điện thoại Nokia, không có nắp đậy pin, số seri 353275050018465, có số thuê bao 0372.580.083 thu của T). Bị cáo Y, T dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Masstel, có số Imei1: 867491030020104 và Imei2: 867491030045101, có số thuê bao 0326.808.954 thu của Nguyễn Vinh B. Bị cáo B khai không sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 300.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền Y bán ma túy cho T mà có. Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.9044901.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông ngày 10/7/2019) là tiền thu lời bất chính cần tịch thu để xung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 500.000đ ( Năm trăm nghìn đồng ) là tiền B bán ma túy cho Y cần truy thu để sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

*Vì những lẽ trên*:

## QUYẾT ĐỊNH

**I- Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*"; Bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"; Bị cáo Đoàn Văn Y phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

1, Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, điều 51Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) 09 ( chín ) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2019.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

2, Áp dụng điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, điều 51Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T 07 ( Bảy ) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2019.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trường.

3, Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, điều 51Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Y 24 ( Hai bốn ) tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 24/5/2019 đến ngày 02/6/2019). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Yến.

***II- Về xử lý vật chứng***: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền Y bán ma túy cho T mà có. Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.9044901.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông ngày 10/7/2019)

- Tịch thu tiêu hủy 0, 944 gam chất bột cục màu trắng (trong đó: Bì số 01 có 0,157gam; bì số 02 có 0,215 gam và bì số 03 có 0,572 gam) là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Phú Thọ và chữ ký, điểm chỉ của các thành phần liên quan tại các mép dán(Bì số 657/KLGĐ và bì số 670/KLGĐ).

- Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động đều đã qua sử dụng( gồm 01 điện thoại Nokia, số seri 352404054197031 có số thuê bao 0338.143.602 thu của Y; 01 điện thoại Nokia, không có nắp đậy pin, số seri 353275050018465, có số thuê bao 0372.580.083 thu của T).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) 01 điện thoại di động Masstel, có số Imei1: 867491030020104 và Imei2: 867491030045101, có số thuê bao 0326.808.954 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2019 giữa Công an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B) số tiền 500.000đ ( Năm trăm nghìn đồng ) là tiền B bán ma túy cho Yến để sung công quỹ nhà nước.

***III*- Về án phí:** áp dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụngán phí, lệ phí toà án.

Buộc các bị cáo Bị cáo Nguyễn Vinh B(Tức Nguyễn Minh B), Nguyễn Nhật T, Đoàn Văn Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, các bị cáo tự nguyện thi hành án, phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh phú thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

**Nơi nhận**:

*-VKS NDT.PhúThọ;huyệnTam Nông;*

*- THAHS (Để thi hành)*

*- Chi cục THADS huyện*

*- Công an huyện*

*- Các bị cáo.*

*- Lưu h/s*

***Đinh Thị Thu Huyền***